



TUHOCC.CC

LIVE ((●))

TỰ HỌC JAVA siêu tốc



LESSON

9

Toán tử Logic

Toán tử tiền tố- hậu tố

&& || !

++ --

////
@galailaptrinh

1

Toán tử logic && || !

Ký hiệu	Giải thích	Cách biểu đạt	Kết quả
&&	Toán tử logic AND (và) giữa 2 giá trị , trả về True khi cả 2 đều đúng (And nhiều giá trị tương tự)	x = True, y = True x= False , y = True x= True , y = False	True False False
	Toán tử logic OR (hoặc) giữa 2 giá trị , trả về False khi cả 2 đều sai (Or nhiều giá trị tương tự)	x = True, y = False x = False, y = True x = False, y = False	True True False
!	Phép phủ định (Đảo ngược giá trị)	X=True , !x X = False , !x	False True

```
int i = 7;
//kiểm tra i>0 và i<10 không?
System.out.println(i>0 && i<10); //true
//kiểm tra i>9 hoặc i<10
System.out.println(i>9 || i<10); //true
//phủ định
System.out.println(!(i>9 || i<10)); //false
```



2

Toán tử tiền tố, hậu tố (prefix, postfix)

Ký hiệu	Giải thích	Cách biểu đạt	Kết quả
++	Tăng giá trị lên 1	a=1, a++	a= 2
--	Giảm giá trị đi 1	a= 1, a--	a= 0

```
//toán tử tiền tố hậu tố
int x=100;
int y=90;
int z=80;
int t=70;
x++; //tăng x lên 1
++y; //tăng y lên 1
z--; //giảm z đi 1
--t; //giảm t đi 1
```

Phép tính đơn lẻ, viết ++, -- trước hay sau đều được



2

Toán tử tiền tố, hậu tố (prefix, postfix)

Trường hợp biểu thức phức tạp thì tuân theo quy tắc sau:

❑ Quy tắc viết dấu ++, --

$a++$, $a--$ (viết phía sau biến) \Rightarrow Postfix

$++a$, $--a$ (viết trước biến) \Rightarrow Prefix

❑ Ưu tiên tính toán Postfix, Prefix

Step 1 . Prefix

Step 2. Các phép toán còn lại

Step 3. Gán giá trị cho biến ở bên trái dấu bằng

Step 4. Tính postfix

Phép tính sai

`int c = 2 - 3 + 1 = 0`

```
int a=1;
int b=2;
int c= a++ - ++b +1;
System.out.println(a); // a=2
System.out.println(b); //b= 3
System.out.println(c); // c=-1
```

`int a=1;`

`int b=2;`

`int c= a++ - ++b +1;`

Step 1: $++b \Rightarrow b = 3$

Step 2: $a=1, b = 3 \Rightarrow 1-3+1 = -1$

Step 3: $c = -1$

Step 4: $a++ \Rightarrow a = 2$

